

Đồng Tháp, ngày tháng 3 năm 2024

Số: /BC-ĐGS

## BÁO CÁO

**Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Thực hiện Nghị quyết số 90/2023/QH15 ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024; Kế hoạch chi tiết số 623/KH-ĐGS ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023”

Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh chủ trì phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh tiến hành giám sát chuyên đề trên tại tỉnh Đồng Tháp. Qua khảo sát Trường Trung học phổ thông Thanh Bình 1, Trung tâm Y tế huyện Thanh Bình, Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp, Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp; giám sát Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đoàn đại biểu Quốc hội báo cáo kết quả và có những kiến nghị như sau:

### PHẦN I

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP GIAI ĐOẠN 2018 - 2023**

**I. CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

**1. Tổng hợp, đánh giá chung tình hình chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập**

Qua giám sát nhận thấy, nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành đầy đủ Chương trình hành động, văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện trên địa bàn Tỉnh.

Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị khóa XIII thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chủ động tham mưu Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện.

**2. Các văn bản do chính quyền địa phương ban hành (nếu có) nhằm thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, quy định, hướng dẫn các nội dung về**

***a) Vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, làm cơ sở để xác định biên chế; quản lý biên chế theo vị trí việc làm***

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ, Thông tư và Công văn của Bộ Nội vụ về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện.

***b) Định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công***

Thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định về định mức kinh tế - kỹ thuật ở một số lĩnh vực, như sau: Ban hành bảng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước; trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; sản xuất các chương trình truyền hình, phát thanh; sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm; sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và đường thủy nội địa.

Các lĩnh vực còn lại địa phương đang trong quá trình xây dựng theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

***c) Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập***

Ủy ban nhân dân Tỉnh đã triển khai thực hiện các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định hiện hành thuộc phạm vi của địa phương quản lý và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo quy định của Bộ ngành.

***d) Kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn***

Trên cơ sở Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính; Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp

(Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND).

***e) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương***

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành nhiều quyết định về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước các lĩnh vực như: giáo dục và đào tạo; lưu trữ; sự nghiệp y tế - dân số; lao động, thương binh; thông tin và truyền thông; công thương; tài nguyên và môi trường; văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; khoa học và công nghệ; xây dựng; đào tạo đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm và bồi dưỡng cán bộ, công chức.

**II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

**1. Về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập**

***1.1. Tình hình và kết quả đạt được***

***1.1.1. Kết quả chung về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập***

***- Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tính đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với các năm (thống kê theo từng năm, nếu có - Phụ lục 2 kèm theo); so sánh với các mục tiêu đặt ra trong Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các nghị quyết có liên quan (phụ lục 2 kèm theo)***

Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tính đến hết ngày 31/12/2023 là 735 đơn vị (so với năm 2015 là 953<sup>1</sup> đơn vị); giảm 218 đơn vị (đạt tỷ lệ 22.87%) (chỉ tính riêng khối Nhà nước).

***- Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập mới, lý do thành lập mới, việc đáp ứng yêu cầu thành lập mới tại Nghị quyết số 19-NQ/TW (nếu có)***

Thành lập mới 01 Trung tâm Điều dưỡng Người có công thuộc sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

***- Kết quả cơ cấu lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả***

Giải thể Trạm gieo tinh nhân tạo và giết mổ gia súc, gia cầm huyện. Các đơn vị còn lại chủ yếu thực hiện việc hợp nhất, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp đảm bảo theo hướng tinh gọn.

***- Kết quả tiếp nhận các đơn vị sự nghiệp công lập có tính chất cung cấp dịch vụ nghiệp công của Bộ về chính quyền địa phương quản lý: Không có***

***- Đánh giá việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập do địa phương quản lý theo các tiêu chí: tính toàn diện, đồng bộ, cơ cấu hợp lý, tinh gọn bộ máy, giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp; bảo đảm quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và từng địa phương, chuyển***

<sup>1</sup> Không tính các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

*từ quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, nhu cầu của xã hội và thị trường; số đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại để khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; hiệu quả, vai trò của các đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp, tổ chức lại (bảo đảm chất lượng, hoạt động hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao...)*

Việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đảm bảo thực hiện theo các tiêu chí quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, có cơ cấu hợp lý, tinh gọn bộ máy, giảm mạnh đầu mối, cơ bản khắc phục tình trạng chồng chéo, manh mún, dàn trải và trùng lặp chức năng nhiệm vụ.

### **1.1.2. Kết quả về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể**

#### **(1) Lĩnh vực giáo dục - đào tạo**

*- Việc sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các trường đại học, cơ sở giáo dục - đào tạo hoạt động không hiệu quả, không nhất thiết tỉnh nào cũng có trường đại học. Không có*

*- Việc sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông); thu gọn các điểm trường*

Đã thực hiện sắp xếp, tổ chức lại hệ thống mạng lưới các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối và sắp xếp các điểm trường có quy mô nhỏ và chất lượng giáo dục còn thấp; tinh giản biên chế được thực hiện gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng giáo dục. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư tập trung, sử dụng hiệu quả hơn, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp, giảm số lượng cán bộ quản lý giáo dục và vị trí nhân viên phục vụ gián tiếp, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đến ngày 31/12/2023, Tỉnh còn 586 đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục, giảm 105 đơn vị, (gồm 01 trường trung học phổ thông, 80 trường tiểu học, 10 trung học cơ sở, 14 trường mầm non), đạt tỷ lệ giảm 15,19% so với thời điểm năm 2015 (691 đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục).

*- Đánh giá sự phối hợp giữa địa phương và Ủy ban Dân tộc trong việc xác định nhu cầu về công tác đào tạo dự bị đại học ở vùng sâu, vùng xa, miền núi trong việc thực hiện Quyết định số 1292/QĐ-TTg ngày 24/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không có*

Đánh giá: Xác định những trường học thuộc diện sáp nhập để hình thành mới trường mầm non, trường phổ thông có nhiều cấp học tại địa bàn cấp xã phù hợp với điều kiện địa lý và đặc điểm dân cư của từng địa phương theo chủ trương, Nghị quyết của Đảng, quy định của pháp luật, góp phần khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên do trường, lớp nhỏ lẻ.

#### **(2) Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp**

*- Việc sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng*

Để tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã rà soát sắp xếp các đơn vị tương đồng chức năng, nhiệm vụ trình Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 1481/QĐ-LĐTBXH ngày 26/10/2018 về việc sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Đồng Tháp và nhiệm vụ đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp của Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải Đồng Tháp vào Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp.

**- Việc giải thể các trường trung cấp, cao đẳng hoạt động không hiệu quả: Không có**

**- Việc sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thành một cơ sở giáo dục dạy nghề ở cấp huyện.**

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật giáo dục, ngày 10/12/2013, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 1254/QĐ-UBND-HC về việc ban hành Đề án thành lập Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên và Trường Trung cấp nghề - Giáo dục thường xuyên cấp huyện thuộc tỉnh Đồng Tháp; theo đó, quy định việc *“thành lập Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên và Trường Trung cấp nghề - Giáo dục thường xuyên cấp huyện thuộc tỉnh Đồng Tháp trên cơ sở hợp nhất giữa Trung tâm Dạy nghề với Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Trường Trung cấp nghề với Trung tâm Giáo dục thường xuyên cấp huyện”*.

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; đã đề ra nhiệm vụ giải pháp: *“Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập”*. Ngày 10/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 52/QĐ-UBND-TL về việc thí điểm chuyển nhiệm vụ giáo dục thường xuyên về ngành Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; quy định: *“Sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thành một cơ sở giáo dục dạy nghề trên địa bàn cấp huyện.”* Ngày 13/9/2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 109/QĐ-UBND-TL về việc chuyển nhiệm vụ giáo dục thường xuyên từ các Trường Trung cấp nghề - Giáo dục thường xuyên thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện về các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện. Hiện tại, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 02 trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) gồm: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Tháp đóng trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, Trung tâm GDTX thành phố Sa Đéc và 16 trường Trung học phổ thông (THPT) có dạy Chương trình GDTX cấp THPT gồm các huyện: Hồng Ngự, Tân Hồng, Tam Nông, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tháp Mười, Châu Thành, Lai Vung, Lấp Vò và thành phố Hồng Ngự.

**- Thống kê số lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của địa phương. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công**

***lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có)***

Hiện trên toàn Tỉnh còn 13 đơn vị, bao gồm: 02 Trường Cao đẳng (Trường Cao đẳng Y tế và Trường Cao đẳng Cộng đồng); 04 Trường Trung cấp, 07 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp cấp huyện. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND giai đoạn 2, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động tham mưu việc sáp nhập các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp cấp huyện và Trường Trung cấp nghề về trực thuộc Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp.

Đánh giá: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau khi sáp nhập hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chất lượng và quy mô tuyển sinh các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp sau khi sắp xếp được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ tuyển sinh đạt và vượt kế hoạch hàng năm; đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cải thiện đáng kể, đặc biệt là Trường Cao đẳng Y tế và Trường Cao đẳng Cộng đồng được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh quan tâm đầu tư, chọn làm định hướng phát triển là trường điểm trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

***(3) Lĩnh vực y tế***

***- Việc tổ chức các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép theo 3 cấp: Chăm sóc ban đầu, chăm sóc cấp 2, chăm sóc cấp 3***

Y tế cơ sở gồm Trung tâm Y tế cấp huyện và Trạm Y tế cấp xã. Cấp độ điều trị gồm: ban đầu, cơ bản và chuyên sâu.

+ Chăm sóc sức khỏe ban đầu: thực hiện nhiệm vụ dự phòng (chương trình y tế quốc gia), sức khỏe y tế công cộng (thảm họa, thiên tai, dịch bệnh...), chức năng sàng lọc phát hiện bệnh, cấp phát thuốc theo kê đơn chuyển viện (phát thuốc theo toa).

+ Chăm sóc cơ bản: thực hiện tại Trung tâm Y tế cấp huyện.

+ Chăm sóc chuyên sâu: được thực hiện tại các Bệnh viện tuyến Tỉnh.

***- Việc sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh cùng cấp trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép***

+ Tuyển tỉnh:

Ngày 30/11/2017, Sở Y tế xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và được Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-UBND-TL ngày 15/01/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trực thuộc Sở Y tế Đồng Tháp. Theo đó, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Đồng Tháp trực thuộc Sở Y tế Đồng Tháp được thành lập trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Đồng Tháp, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21/4/2017, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 48/QĐ-UBND-TL về việc thành lập Bệnh viện Đa liệu Đồng Tháp trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Đa liệu tỉnh Đồng Tháp.

+ Tuyển huyện

Sở Y tế xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Y tế huyện thị xã, thành phố trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế - Dân số, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa

gia đình, Trung tâm Y tế với Bệnh viện Đa khoa tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế Đồng Tháp và đã được Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 104/QĐ-UBND-TL ngày 02/11/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc Thành lập Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố.

**- Việc sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế**

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 45/QĐ-UBND-TL ngày 22/4/2015 về việc thành lập Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Tháp trực thuộc Sở Y tế Đồng Tháp trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm với Khoa Xét nghiệm của Trung tâm Y tế dự phòng và Bộ phận Cận lâm sàng của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Da liễu Tỉnh.

**- Việc thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng (trừ các huyện có bệnh viện đạt hạng II trở lên), bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có). Rà soát, sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực. Nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã**

*Cấp huyện:* Thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng (trừ các huyện có bệnh viện đạt hạng II trở lên), bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, Trung tâm Y tế cấp huyện trực tiếp quản lý Trạm Y tế xã.

*Cấp xã:* Trên toàn tỉnh có 144 Trạm Y tế cấp xã (tương ứng 144 xã, phường, thị trấn); thực hiện hợp nhất địa giới hành chính cấp xã; tính đến nay, trên địa bàn tỉnh còn 143 Trạm Y tế cấp xã, tương ứng 143 xã, phường, thị trấn.

Sau khi sáp nhập cơ cấu tổ chức hệ thống y tế của Tỉnh theo hướng sắp xếp tinh gọn, bảo đảm hiệu quả hoạt động, cơ bản đã tập trung nguồn nhân lực, tài chính, nâng cao chất lượng phục vụ và cải thiện hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tuy nhiên, trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, thực hiện chủ trương của Chính phủ về xây dựng mỗi xã, phường, thị trấn trở thành “một pháo đài” phòng, chống dịch. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã thành lập các cơ sở thu dung, bệnh viện dã chiến phục vụ cho công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh. Đến nay, các cơ sở thu dung, bệnh viện dã chiến đã giải thể do hoàn thành nhiệm vụ.

**- Thống kê số lượng các cơ sở y tế công lập của địa phương. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt**

- Toàn Tỉnh có 26 đơn vị y tế công lập. Tuyến tỉnh gồm: 10 Bệnh viện, 04 Trung tâm; Tuyến huyện gồm 12 Trung tâm Y tế, trong đó có 08 Trung tâm Y tế đa chức năng. (12 Trung tâm Y tế tuyến huyện quản lý trực tiếp đối với 143 Trạm Y tế tuyến xã).

Nhìn chung, công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy được ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp tổ chức thực hiện đúng quy định, đạt hiệu quả. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế từng bước hoạt động ổn định và đi vào nề nếp hơn; hệ thống tổ chức bộ máy từng bước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên, chưa thực hiện

được mô hình “Nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã”.

#### **(4) Lĩnh vực khoa học và công nghệ**

**- Việc sắp xếp lại hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ (ở địa phương chỉ tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ)**

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-UBND-TL ngày 21/6/2018 về việc thành lập Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm Đồng Tháp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Kỹ thuật thí nghiệm và Ứng dụng khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Đây là tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập duy nhất thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

**- Chuyển một số tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động nghiên cứu ứng dụng mà sản phẩm khoa học có khả năng thương mại hóa thành doanh nghiệp: Không có**

**- Nghiên cứu chuyển một số tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về trực thuộc các trường đại học, học viện: Không có**

**- Thống kê số lượng các cơ sở khoa học và công nghệ công lập của địa phương. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có)**

Toàn Tỉnh chỉ có 01 cơ sở khoa học và công nghệ công lập: Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm Đồng Tháp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **(5) Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch**

**- Việc sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập. Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ giữ lại một đoàn nghệ thuật công lập truyền thống tiêu biểu của địa phương. Đối với các đơn vị nghệ thuật khác chuyển sang hình thức ngoài công lập. Hợp nhất trung tâm văn hóa và đoàn nghệ thuật cấp tỉnh thành một đầu mối**

Ngày 24/9/2018, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 92/QĐ-UBND-TL về việc hợp nhất Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh và Đoàn Văn công Đồng Tháp thành Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Đồng Tháp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp.

**- Việc kiện toàn, củng cố thư viện công cộng cấp huyện; việc thành lập mới chỉ được thực hiện tại các địa phương có nhu cầu và điều kiện cho phép**

Đối với các huyện có Thư viện đã thực hiện sáp nhập với Trung tâm Văn hóa, Thể dục thể thao và Đài truyền thành Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện.

**- Việc sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc sở văn hóa, thể thao và du lịch thành một đầu mối; sáp nhập các trung tâm văn hóa, trung tâm thể thao, nhà văn hóa... trên địa bàn cấp huyện thành một đầu mối**

+ Đối với cấp tỉnh: Ngày 24/9/2018, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 93/QĐ-UBND-TL thành lập Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao,



(trên cơ sở hợp nhất Trường Năng khiếu thể dục, thể thao và Trung tâm Thể dục Thể thao, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp - Năm 2022 đổi thành Trường Phổ thông Năng khiếu, Huấn luyện và Thi đấu thể thao).

+ Đối với cấp huyện: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND-TL ngày 29/01/2018 sáp nhập Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Đài truyền thanh, Nhà Thiếu nhi và Thư viện thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh. Theo đó, trên địa bàn cấp huyện chỉ có một đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và truyền thanh.

***- Thống kê số lượng các cơ sở văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có)***

Hiện nay có 07 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở: (1) Bảo tàng Tỉnh; (2) Thư viện Tỉnh; (3) Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh; (4) Khu Di tích Nguyễn Sinh Sắc; (5) Khu Di tích Xẻo Quýt; (6) Ban Quản lý Khu di tích Gò Tháp; (7) Trường Phổ thông Năng khiếu, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Đồng Tháp. Có 12 đơn vị sự nghiệp công lập/12 huyện, thành phố thực hiện cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và truyền thanh.

Đánh giá chung: Qua sắp xếp các đơn vị có những chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp, hoạt động có hiệu quả, bám sát và đáp ứng kịp thời những yêu cầu của nhiệm vụ được giao. Bộ máy hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc được tổ chức theo hướng tinh gọn, góp phần tận dụng hợp lý, hiệu quả, tránh lãng phí cơ sở vật chất, trang thiết bị và giảm đầu mối bên trong về con người, huy động tốt mọi nguồn lực đội ngũ viên chức của đơn vị trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

#### **(6) Lĩnh vực thông tin và truyền thông**

***- Việc sắp xếp lại cơ quan báo chí theo quy hoạch đã được phê duyệt***

Hiện nay có 02 cơ quan: Báo Đồng Tháp là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tỉnh ủy Đồng Tháp; Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Việc chuyển các nhà xuất bản sang đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trường hợp thật sự cần thiết, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thì cho phép chuyển sang công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên 100% vốn nhà nước (Không có).***

***- Việc giải thể, sáp nhập, chuyển đổi loại hình đối với những đơn vị sự nghiệp công lập công nghệ thông tin quy mô nhỏ, hoạt động không hiệu quả, không phục vụ quản lý nhà nước hoặc hoạt động trong lĩnh vực đã xã hội hóa cao***

Không có nội dung này.

***- Việc rà soát, sắp xếp các đơn vị bưu chính, viễn thông theo hướng tinh gọn***

Địa phương không có đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực này.

***- Thống kê số lượng các cơ sở thông tin và truyền thông công lập của địa phương. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.***

Chỉ có 01 đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

**(7) Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác**

**- Về lĩnh vực bảo trợ xã hội: Đánh giá kết quả thực hiện về việc hợp nhất các trung tâm bảo trợ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thành trung tâm bảo trợ đa chức năng (có số liệu cụ thể)**

Năm 2018, Ủy ban nhân dân Tỉnh thành lập Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trung tâm Công tác xã hội và bảo trợ em trực thuộc Sở (Quyết định số 69/QĐ-UBND-TL ngày 06 /7/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh).

Năm 2023, thành lập Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Đồng Tháp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

**- Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Việc sắp xếp lại, giảm mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp. Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư,... cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp (hoặc phòng kinh tế) cấp huyện. Sáp nhập các cơ quan tương ứng ở cấp tỉnh, đưa chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan này về sở nông nghiệp và phát triển nông thôn. Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả**

Thực hiện Quyết định số 51/QĐ-UBND-HC ngày 15/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc sáp nhập, hợp nhất các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp và Quyết định số 50/QĐ-UBND-HC ngày 15/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp sau khi sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất gồm:

+ Chi cục trực thuộc Sở, gồm có 05 đơn vị: Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản (hợp nhất Chi cục Chăn nuôi và Thú y với Chi cục Thủy sản); Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Phát triển nông thôn.

+ Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, gồm: Trung tâm Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và nước sạch nông thôn (đơn vị hợp nhất từ Trung tâm Khuyến nông với Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn)

+ Giải thể: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

+ Hợp nhất các Trạm thuộc lĩnh vực nông nghiệp cấp huyện: Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và bảo vệ thực vật, khuyến nông, thủy sản.....thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 557/QĐ-UBND-HC ngày 25/5/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố và Quyết định số 55/QĐ-UBND-TL ngày 25/5/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, chuyển một số chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà

nước ở các Trạm về phòng nông nghiệp (hoặc phòng kinh tế) cấp huyện thực hiện. Đồng thời, điều chuyển biên chế công chức bổ sung cho các phòng nông nghiệp/kinh tế theo Quyết định số 592/QĐ-UBND-HC ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc điều chỉnh biên chế công chức hành chính, biên chế sự nghiệp từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

+ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức lại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Nước sạch nông thôn thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Quản lý khai thác công trình thủy lợi và Nước sạch nông thôn bổ sung thêm nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi theo Quyết định số 54/QĐ-UBND-HC ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

***- Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường***

Thực hiện Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC, Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng Đề án sắp xếp kiện toàn Trung tâm Phát triển Quỹ nhà đất Tỉnh theo hướng: Chuyển Trung tâm Phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đồng Tháp, trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh (thành lập tại Quyết định số 74/QĐ-UBND-TL ngày 16/6/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đồng Tháp) về trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và đổi tên thành Trung tâm Phát triển quỹ đất. Đồng thời, chuyển nhiệm vụ quản lý nhà và tư vấn đầu tư xây dựng ngoài nhà nước từ Trung tâm Phát triển Quỹ nhà đất tỉnh Đồng Tháp về Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp thực hiện.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã quyết định hợp nhất 02 đơn vị (*Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường và Văn phòng Đăng ký đất đai*) thành Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đối với cấp huyện đã chuyển các Trung tâm Phát triển quỹ đất về trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý. Đồng thời thực hiện hợp nhất Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện với Ban Quản lý dự án cấp huyện thành Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

***- Về chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Giải thể các đơn vị sự nghiệp kinh tế hoạt động không hiệu quả: Không có***

***- Thống kê số lượng các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của địa phương. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có)***

Toàn Tỉnh có 88 đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

***(8) Hợp nhất các cơ sở đào tạo về lý luận chính trị của Đảng với các cơ sở đào tạo về quản lý hành chính ở địa phương***

***- Việc hợp nhất theo hướng tinh gọn tổ chức bộ máy, tạo sự thống nhất và liên thông giữa các khu vực, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo cán bộ cho hệ thống chính trị: Không có***

**- Việc đổi mới mô hình tổ chức của các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện, giao cho các trường chính trị tỉnh chịu trách nhiệm về hướng dẫn chuyên môn, tăng cường cán bộ giảng dạy kiêm nhiệm của cấp ủy cấp huyện**

Trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, có 13 cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh gồm: Trường Chính trị Tỉnh và 12 Trung tâm Chính trị cấp huyện. Đến nay, về tổ chức được vẫn ổn định đảm bảo theo nguyên tắc “mỗi tỉnh thành chỉ có 01 cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức ở cấp tỉnh thuộc Tỉnh ủy; mỗi huyện chỉ có 01 cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc cấp ủy huyện”

Căn cứ Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành quy định số 1064-QĐ/TU ngày 12/9/2019 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị Tỉnh. Trên cơ sở đó, Trường Chính trị Tỉnh đã xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy từ 04 khoa, 03 phòng còn 03 khoa, 02 phòng (giảm 02 đầu mối cấp phòng) đảm bảo tinh gọn về bộ máy bên trong của Trường.

Hiện nay, Trường Chính trị Tỉnh đã thực hiện tự chủ về tài chính khoảng 30%, còn lại khoảng 70% do ngân sách Nhà nước bảo đảm.

Thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm chính trị cấp huyện; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo<sup>2</sup> các huyện ủy, thành ủy, Trường Chính trị Tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức triển khai thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW. Đến nay, 12/12 huyện, thành phố đã đổi tên Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành Trung tâm Chính trị và hoạt động theo Quy định số 208-QĐ/TW, đồng thời bố trí Trưởng ban Ban Tuyên giáo cấp ủy huyện làm Giám đốc Trung tâm.

Đánh giá: Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm chính trị cấp huyện là Ủy viên ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện nên có điều kiện tiếp cận sớm thông tin, kịp thời triển khai, thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của cấp ủy. Việc phân công, giao nhiệm vụ cho giảng viên kiêm chức ngày càng thuận lợi hơn. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch mở lớp, nội dung giáo án của giảng viên được thường xuyên hơn.

Khó khăn, hạn chế: Theo Quy định tại Khoản 5 Mục VII Quyết định số 705/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân Tỉnh tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy thực hiện sắp xếp, tổ chức các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nêu trên. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b khoản 2 (2.1) Điều 6 Quy định số 04-QĐ/TW ngày 25/7/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy, theo đó quy định Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan “*Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức...trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy*”. Do đó, trong quá trình thực hiện có sự chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị ở địa phương, dẫn đến việc triển khai Quyết định số 705/QĐ-TTg chưa được thông suốt.

## **2. Về quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

<sup>2</sup> Công văn số 949-CV/TU ngày 09/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

## **2.1. Tình hình và kết quả đạt được**

### **2.1.1. Kết quả quản lý biên chế**

**- Số lượng người làm việc (bao gồm số lượng biên chế và số lượng hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ) trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên tính đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với các năm (theo Phụ lục kèm theo); so sánh với các mục tiêu đặt ra trong Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các nghị quyết có liên quan**

+ Năm 2015, tỉnh Đồng Tháp được Trung ương giao 31.970 biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, sau khi chuyển 179 biên chế sự nghiệp qua các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh, cấp huyện, thì biên chế viên chức toàn Tỉnh còn lại 31.791 biên chế viên chức.

+ Đến năm 2017, biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên còn lại là 31.363 biên chế, giảm 428 biên chế đạt tỷ lệ giảm 1,35% so với biên chế sự nghiệp được giao năm 2015.

+ Đến năm 2021, biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên còn lại là 28.611 biên chế, giảm 3.180 biên chế đạt tỷ lệ giảm 10% so với biên chế sự nghiệp được giao năm 2015, đảm bảo theo lộ trình giảm biên chế của Trung ương.

+ Năm 2023, biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên còn lại là 27.442 biên chế, giảm 1.169 biên chế so với biên chế sự nghiệp được giao năm 2021, đạt tỷ lệ 4,09%.

(Đính kèm Phụ lục 4)

**- Số lượng người làm việc (bao gồm số lượng viên chức và số lượng hợp đồng lao động) trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư - Phụ lục 5 kèm theo**

+ Năm 2015, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là 3.637 người, 23 công chức, 787 lao động hợp đồng.

+ Năm 2017, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là 4.077 người (tăng 440 người so với năm 2015), 35 công chức, 931 lao động hợp đồng (tăng 144 lao động hợp đồng so với năm 2015).

+ Năm 2021, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là 4.480 người (tăng 843 người so với năm 2015), 861 lao động hợp đồng (tăng 74 lao động hợp đồng so với năm 2015).

+ Năm 2023, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường

xuyên và chi đầu tư là 4.614 người (tăng 977 người so với năm 2015), 883 lao động hợp đồng (tăng 96 lao động hợp đồng so với năm 2015).

(Đính kèm Phụ lục 5)

**- Đánh giá về: việc quản lý, sử dụng số biên chế được giao; việc quản lý biên chế có tạo sự chủ động cho địa phương trong tổ chức thực hiện không, có gắn việc phân cấp quản lý biên chế với tăng cường trách nhiệm thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không; việc thực hiện hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế; tình trạng giao biên chế sự nghiệp tại một số cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước (như kiểm lâm, kiểm ngư, thanh tra giao thông...) đã được giải quyết dứt điểm chưa**

Việc quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện theo Kế hoạch số 134 KH/TU ngày 16/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện quản lý, sử dụng biên chế của hệ thống chính trị Tỉnh, giai đoạn 2022 - 2026 (nay là Kế hoạch số 192-KH/TU ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện quản lý, sử dụng biên chế của tỉnh Đồng Tháp đến hết năm 2026), Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 12/6/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quản lý, sử dụng biên chế khối chính quyền giai đoạn 2022 - 2026, qua Kế hoạch biên chế đã tạo sự chủ động cho địa phương trong tổ chức thực hiện lộ trình giảm biên chế theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thời gian qua được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế được giao.

Việc thực hiện hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập (đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế) được thực hiện hợp đồng lao động theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị sử dụng lao động.

Tuy nhiên, do thực hiện lộ trình tinh giản biên chế trong thời gian qua, đặc biệt là biên chế hành chính dẫn đến nhiều cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành ở địa phương không bố trí được biên chế công chức mà phải bố trí biên chế viên chức đảm nhiệm như: Các trạm kiểm dịch động vật, thực vật; Hạt quản lý Đê điều; Cảng vụ đường thủy nội địa; Văn phòng Ban An toàn giao thông. Nội dung này, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã có báo cáo Bộ Nội vụ tổng hợp để trình cấp có thẩm quyền xem xét tại Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 28/02/2022 việc sử dụng số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

### **2.1.2. Kết quả tinh giản biên chế**

#### **- Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về tinh giản biên chế**

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ nội vụ, Bộ Tài chính về tinh giản biên chế; Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, có năng lực chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao từ năm 2015 đến hết năm 2023 là 2.351 người. Trong đó:

- + Cán bộ, công chức hành chính là 233 người,
- + Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 1.885 người.
- + Cán bộ, công chức cấp xã là 232 người.
- + Người làm việc tại các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ là 01 người.

***- Việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm để đưa ra khỏi đội ngũ những người 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ***

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi đội ngũ những người có 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 08/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Tuy nhiên, các trường hợp này xảy ra rất ít, vì khi cá nhân bị đánh giá 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì cá nhân đã thực hiện quy trình thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

***- Việc sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập***

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý, thu gọn lại các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế.

Các đơn vị rà soát, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông; thực hiện kế toán liên trường. Đối với nhân viên y tế trường học, Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo tiếp tục thực hiện sắp xếp nhân viên y tế và triển khai công tác y tế trường học theo hướng ký hợp đồng với Trạm y tế xã, phường, thị trấn hoặc cơ sở khám, chữa bệnh từ hình thức khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh đối với những trường không có nhân viên y tế trường học chuyên trách, không tuyển dụng mới nhân viên y tế trường học. Tuy nhiên trong thời gian triển khai thực hiện thì có nhiều bất cập, khó khăn trong công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ nên sau khi kết thúc Đề án số 04-ĐA/TU, các trường mầm non, phổ thông nơi nào còn thiếu chức danh kế toán, y tế học đường thì được tuyển dụng đảm bảo chỉ tiêu trong biên chế được giao.

***- Đánh giá về: chỉ tiêu giảm 10% biên chế cho tất cả các cơ quan, đơn vị đã bảo đảm sự phù hợp chưa; việc giảm đã gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động chưa hay chủ yếu mang tính cơ học; việc chấm dứt tự phê duyệt, giao biên chế sự nghiệp vượt quá số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc thẩm định; xử lý số viên chức, người lao động vượt quá biên chế được giao (trừ các đơn vị đã tự chủ tài chính); việc xem xét, cắt giảm phù hợp số biên chế đơn vị chưa sử dụng hết***

Trong giai đoạn 2015 - 2021, tỉnh Đồng Tháp đã giảm biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 3.180 biên chế, đạt tỷ lệ giảm 10% so với biên chế sự nghiệp được giao năm 2015, đảm bảo theo lộ trình giảm biên chế của Trung ương. Thực hiện Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị và Quyết định số 72-QĐ-/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị thì trong giai đoạn 2022 - 2026, Tỉnh tiếp tục giảm ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng

lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021 (*giảm 2.861 người*) sẽ là áp lực đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương (đặc biệt là lĩnh vực giáo dục và đào tạo).

Việc giảm biên chế các cơ quan, đơn vị, địa phương đã từng bước gắn với vị trí việc làm và cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức; hàng năm trình Hội đồng nhân dân Tỉnh phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân Tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo không vượt so với số biên chế sự nghiệp được cơ quan có thẩm quyền giao, thẩm định.

***2.1.3. Kết quả thực hiện về số lượng lãnh đạo cấp phó do thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó sau khi sáp nhập, hợp nhất... (Phụ lục 6 kèm theo)***

Tỉnh thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó, trong thời gian thực hiện sắp xếp lại theo Đề án số 04 -ĐA/TU của Tỉnh ủy, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung. Đồng thời, có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 03 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất, trong trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm. Hiện nay, thực hiện số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

***2.1.4. Kết quả nâng cao chất lượng nguồn nhân lực***

***- Việc thực hiện đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (bao gồm cả cán bộ quản lý); chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập***

+ Việc thực hiện đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức:

Căn cứ Luật viên chức; Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; các Nghị định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 ban hành quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại hội trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (thay thế Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp). Theo đó, công tác tuyển dụng viên chức được phân cấp cho Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh; Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1 và đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc các ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Các ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 và đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4).

+ Việc tiếp nhận, tuyển dụng viên chức được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính cạnh tranh; ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số; Quy trình, thủ tục và điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận không qua thi tuyển viên chức đối với những



trường hợp đặc biệt (*nay là tiếp nhận vào làm viên chức*) thực hiện theo quy định của Chính phủ và Bộ Nội vụ. Kết quả thực hiện việc tuyển dụng viên chức giai đoạn 2020 - 2023: 2.738 viên chức (kể cả trường hợp tiếp nhận). Trong đó:

Năm 2020: 397 viên chức;

Năm 2021: 485 viên chức (tiếp nhận: 07);

Năm 2022: 993 viên chức (tiếp nhận: 06);

Năm 2023: 953 viên chức (tiếp nhận: 10).

**- Việc thực hiện đào tạo lại, hỗ trợ thích hợp đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập: Không có đối tượng**

**- Việc thí điểm thi tuyển và thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Chưa triển khai thực hiện**

**- Việc thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)**

Về hợp đồng làm việc có thời hạn đối với viên chức được thực hiện theo quy định Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được áp dụng đối với viên chức tuyển dụng kể từ ngày 01/7/2020.

**- Việc phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỷ lệ ít nhất 65%; việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ này**

Tiếp tục kế thừa các quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ, Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ và thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập theo thẩm quyền đảm bảo cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc theo quy định, đảm bảo nhóm chuyên môn, nghiệp vụ và chuyên môn dùng chung chiếm tỷ lệ ít nhất 65% tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.

Hiện nay, thực hiện Thông tư hướng dẫn của các bộ chuyên ngành, Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng rà soát, điều chỉnh Đề án và phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu của Bộ Nội vụ tại văn bản số 6139/BNV-TCBC ngày 20/10/2023, phần đầu hoàn thành trong quý I năm 2024.

Triển khai Chương trình học tập quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ; chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Hằng năm, Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực công tác, kỹ năng và trình độ đào tạo, bồi dưỡng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức

của vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhằm từng bước chuẩn hóa đội ngũ viên chức, đáp ứng khung năng lực của vị trí việc làm.

### **3. Về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công**

#### **3.1. Tình hình và kết quả đạt được**

##### ***3.1.1. Về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và loại hình doanh nghiệp khác***

Địa phương chưa có đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện chuyển thành công ty cổ phần.

Để có căn cứ tổ chức thực hiện, ngày 24/02/2023, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã có Tờ trình số 14/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt danh mục 08 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển thành công ty cổ phần đến năm 2025. Ngày 31 tháng 01 năm 2024, Ủy ban nhân dân Tỉnh có Tờ trình số 09/TTr-UBND về việc duyệt danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần đến năm 2025, trình Thủ tướng Chính phủ, số lượng cụ thể: 01 đơn vị có khả năng chuyển đổi thành công ty cổ phần; 01 đơn vị xin tạm dừng thực hiện chuyển đổi, chọn hình thức sắp xếp khác theo quy định trong giai đoạn 2024 - 2025; 05 đơn vị còn khó khăn khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, xin dừng chuyển đổi trong giai đoạn 2024 - 2025; 01 đơn vị được các Bộ đồng ý để lại chưa chuyển đổi; 01 đơn vị chờ chủ trương của Thủ tướng Chính phủ.

##### **3.1.2. Về thực hiện xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công**

***- Số lượng đơn vị sự nghiệp ngoài công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo từng, ngành lĩnh vực tính đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với năm 2015, 2017 và 2021***

(Xem Phụ lục 8 kèm theo).

***- Đánh giá về: việc đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công; việc xã hội hóa tập trung trong các ngành, lĩnh vực, địa bàn nào; những lĩnh vực, loại hình nào không/khó thực hiện xã hội hóa; việc xã hội hóa đã đáp ứng yêu cầu của xã hội chưa, đặc biệt là trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ; tác động của việc xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập***

Trong những năm qua, Hội đồng nhân dân Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, điều kiện khuyến khích xã hội hóa, hành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Công tác xã hội hóa đạt được nhiều kết quả tích cực, trên địa bàn toàn tỉnh có khoảng 36 đơn vị<sup>3</sup>, cơ sở ngoài công lập thuộc ngành, lĩnh vực Y tế, Giáo dục - Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp, Tư pháp.

#### **4. Về nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập**

***- Kết quả rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của từng đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế***

<sup>3</sup> Không bao gồm các nhóm, lớp nhà trẻ tư thực.

(Xem chi tiết Phụ lục 9 kèm theo).

**- Việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập đã đáp ứng các yêu cầu về: tính chặt chẽ, hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; đáp ứng yêu cầu của xã hội chưa**

Việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội; đảm bảo tự chủ về nguồn thu và quản lý nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập.

**- Việc nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công; hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập**

Thực hiện quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đảm bảo đúng theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, phương thức trang bị tài sản cho các đơn vị sự nghiệp công lập chủ yếu bằng hiện vật, nguồn hình thành tài sản chủ yếu từ ngân sách nhà nước.

**- Việc áp dụng mô hình quản trị như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư**

Thực hiện thành lập Hội đồng trường trong các Trường cao đẳng và thành lập Hội đồng quản lý trong các đơn vị sự nghiệp đối với các đơn vị có đủ điều kiện theo quy định (*thành lập Hội đồng quản lý tại 03 Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh*).

Các đơn vị đã thực hiện phương thức đổi mới quản lý, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học công nghệ trong việc quản lý, điều hành và hoạt động của đơn vị.

**- Đánh giá về tình hình tổ chức và hoạt động, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, làm rõ tồn tại, hạn chế (nếu có) và nguyên nhân của mô hình hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập (trọng tâm là hội đồng trường trong các trường đại học, hội đồng quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập); kiến nghị giải pháp khắc phục, đổi mới (bao gồm việc có tiếp tục duy trì mô hình hội đồng trường, hội đồng quản lý hay không...)**

Tỉnh Đồng Tháp có Hội đồng trường trong các trường Cao đẳng và Hội đồng quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tự chủ nhóm I, đối với các đơn vị chưa thành lập Hội đồng quản lý là do chưa đủ điều kiện thành lập hội đồng quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định 120/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

Hiện nay, các Bộ, ngành chậm hướng dẫn về việc thành lập Hội đồng quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực quản lý nên khó khăn cho địa phương thực hiện, mặt khác các quy định pháp luật về hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp còn thiếu, chưa rõ ràng nên khó thực hiện. Vai trò của Hội đồng quản lý chưa thật sự rõ nét, quy trình thành lập, công tác nhân sự của Hội đồng quản lý còn rườm rà, nên việc kiện toàn nhân sự mất rất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

***- Việc kiểm định, đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là đối với trường đại học, bệnh viện***

Tỉnh căn cứ vào các nhóm tiêu chí phân loại xếp hạng và khung xếp hạng theo quy định của Bộ, ngành để đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; kiểm định chất lượng công trình giao thông, đăng kiểm xe cơ giới. Phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập nhằm tiếp tục kiện toàn và tăng cường công tác quản lý đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập; khắc phục sự thiếu tính thống nhất về phân loại, xếp hạng và nâng hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập trong từng ngành, lĩnh vực; đổi mới phương thức đầu tư cho mỗi loại tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập theo hệ thống phân loại, xếp hạng. Thời gian qua, Tỉnh đã thực hiện xếp hạng đơn vị sự nghiệp đối với lĩnh vực y tế, giáo dục.

**5. Về hoàn thiện cơ chế tài chính, thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập**

***- Kết quả thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập tính đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với năm 2017, 2021, trong đó nêu rõ số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; số lượng đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; số lượng đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; số lượng đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên***

(Xem chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

***- Việc thực hiện tự chủ về nhân sự, tổ chức bộ máy, thực hiện nhiệm vụ (ví dụ: việc quyết định số lượng người làm việc, việc trả lương của các đơn vị sự nghiệp công lập theo các mức độ tự chủ về tài chính; từng bước thay thế việc trả lương từ nguồn ngân sách nhà nước bằng nguồn thu sự nghiệp<sup>4</sup>)***

Các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thực hiện tự chủ về nhân sự, tổ chức bộ máy, và tự quyết định số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thì từng bước thay thế việc trả lương từ nguồn ngân sách nhà nước bằng nguồn thu sự nghiệp như: Năm 2023, Ủy ban nhân dân Tỉnh giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên là 2.311 người (bao gồm sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 24 người, sự nghiệp y tế là 2.161 người, sự nghiệp văn hóa và sự nghiệp khác là 126 người).

***- Sự phù hợp của danh mục dịch vụ sự nghiệp công mà các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương đang thực hiện với danh mục dịch vụ sự nghiệp công theo từng ngành, lĩnh vực đã được ban hành (nếu có), trong đó làm rõ danh mục các loại dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu mà Nhà nước phải hỗ trợ ngân sách để cung ứng cho người dân và những dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao theo từng lĩnh vực (giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ,***

<sup>4</sup> Điểm đ khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 56/2017/QH14.

***thông tin và truyền thông, văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác), bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế về nhu cầu sử dụng, hệ thống các đơn vị cung ứng dịch vụ công lập và ngoài công lập, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội... của địa phương***

Thực hiện Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, quy định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý cấp trên trong việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu; trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập và nhà cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công khác; trách nhiệm của cơ quan theo dõi, giám sát trong quá trình thực hiện để đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả trong việc sử dụng dịch vụ công và sử dụng ngân sách nhà nước.

Đến thời điểm báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt danh mục sự nghiệp công thuộc các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; lĩnh vực nông nghiệp; lĩnh vực xây dựng; lĩnh vực công thương; lĩnh vực lưu trữ; lĩnh vực giáo dục và đào tạo; lĩnh vực khoa học và công nghệ; lĩnh vực giao thông; lĩnh vực y tế.... Đồng thời Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành quyết định ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật ở một số lĩnh vực làm cơ sở thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

***- Việc thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, cụ thể là: (i) Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người; (ii) Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; (iii) Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập***

Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ được ban hành quy định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý cấp trên trong việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu; Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt danh mục sự nghiệp công thuộc các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; lĩnh vực nông nghiệp; lĩnh vực xây dựng; lĩnh vực công thương; lĩnh vực lưu trữ; lĩnh vực giáo dục và đào tạo; lĩnh vực khoa học và công nghệ; lĩnh vực giao thông; lĩnh vực y tế.... Đồng thời Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành quyết định ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật ở một số lĩnh vực làm cơ sở thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

Thực hiện quy định của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã quyết định hoặc ủy quyền quyết định đặt hàng các đơn vị sự nghiệp cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với Đài phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, thông tin truyền thông, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực lưu trữ..., đối với một số lĩnh vực chưa có định mức kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công thì địa phương thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ.

***- Việc đẩy mạnh chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên***

Tăng cường giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự đảm bảo chi thường xuyên, tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội; đảm bảo tự chủ về nguồn thu, các đơn vị sự nghiệp công lập đã chủ động trong việc tìm kiếm, khai thác và phát triển các hoạt động sự nghiệp nhằm tăng nguồn thu sự nghiệp cho đơn vị; tự chủ trong việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, tạo điều kiện mở rộng hoạt động sự nghiệp, dịch vụ trong đơn vị; trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để tái đầu tư, tự chủ về chi thường xuyên và đầu tư giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, đồng thời chủ động sử dụng tài sản, nguồn lực để phát triển và nâng cao số lượng, chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, từ đó phát triển nguồn thu.

***- Việc chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công; lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp***

Việc thực hiện theo lộ trình tính đủ giá, phí để đơn vị sự nghiệp công thực hiện và hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách sử dụng dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp: Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh phần lớn là các đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên, các đơn vị này không có nguồn thu hoặc có nguồn thu nhưng chiếm tỷ lệ nguồn thu thấp. Hiện tại ngân sách địa phương vẫn hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp để bù đắp giá do thu không đủ chi.

***- Việc xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn quốc***

Hiện tại tỉnh đang áp dụng hệ thống thông tin quản lý ngân sách (Tabmis) và phần mềm quản lý tài sản công.

***- Việc bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và thực hiện tinh giản biên chế***

Nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và thực hiện tinh giản biên chế được tỉnh triển khai thực hiện, đảm bảo nguồn và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

***- Thuận lợi của việc đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ; xu hướng đơn vị sự nghiệp công lập chuyển từ tự chủ hoàn toàn sang tự chủ 01 phần; nguyên nhân của thực trạng này***

Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người làm việc và chịu trách nhiệm quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ thực hiện cơ chế Nhà nước đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với dịch vụ sự nghiệp công nằm trong danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền ban hành và theo giá do cơ quan có thẩm

quyền quy định theo pháp luật về giá. Thời gian qua chưa có đơn vị sự nghiệp công lập chuyển từ tự chủ hoàn toàn sang tự chủ một phần.

***- Hiệu quả của việc các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, như: mức độ phụ thuộc vào ngân sách nhà nước; chủ động trong huy động nguồn lực; điều kiện tăng thu nhập cho lãnh đạo và người lao động; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật...***

Việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị công lập đã giúp các đơn vị chủ động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, sắp xếp tổ chức bộ máy, sử dụng nguồn nhân lực và tài chính có hiệu quả; huy động được nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế xã hội, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước; Công tác quản lý tài chính được hoàn thiện và nâng cao thông qua việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, cơ chế quản lý, sử dụng nguồn tài chính; từng bước chủ động tổ chức sắp xếp lại nhân sự tinh gọn, hiệu quả, nâng cao thu nhập cho người lao động gắn với trách nhiệm và hiệu quả công tác của người lao động; chủ động quyết định các giải pháp để nâng cao chất lượng lao động và hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **6. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập**

***- Việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công***

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, đơn vị sự nghiệp công xây dựng phương án tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 năm; dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; đẩy mạnh phân công, phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp, có cơ chế giám sát, kiểm tra việc thực hiện thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường phân cấp và mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập, qua đó hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập được tách bạch rõ ràng, cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp cung cấp dịch vụ công; cơ chế tự chủ đã thúc đẩy cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị; từng bước nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước và đáp ứng nhu cầu của xã hội; tạo quyền chủ động và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng có hiệu quả biên chế, kinh phí, nguồn thu sự nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo tính công khai minh bạch.

***- Việc lấy kết quả thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế hằng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại kết quả công tác của người đứng đầu cấp uỷ, đơn vị sự nghiệp công lập***

Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối để bảo đảm thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế theo quy định của Đảng và Nhà nước; đưa tiêu chí lấy kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế là căn cứ để đánh

giá, xếp loại chất lượng hằng năm của các cơ quan, đơn vị.

***- Việc tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chỉ cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí***

Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có sự phối hợp tốt với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính trong quản lý ngân sách nhà nước chỉ cho lĩnh vực sự nghiệp, kiểm tra giám sát chặt chẽ trong việc chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp đảm bảo theo quy định.

***- Việc quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập***

Trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của các bộ chuyên ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập, quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị, theo đó, người đứng đầu phải nêu cao trách nhiệm của bản thân trong chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; ban hành quy chế làm việc, phân công thực hiện nhiệm vụ; ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

***- Việc tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công***

***- Việc hình thành các tổ chức kiểm định, đánh giá độc lập về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực. Các cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập đã ban hành, sử dụng các tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập như thế nào (số lượng các cơ quan đã ban hành tiêu chí đánh giá; việc sử dụng các tiêu chí này để đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập đã phản ánh thực chất, đầy đủ hiệu quả hoạt động của đơn vị chưa...)***

Thực hiện kiểm định, đánh giá, xếp hạng đối với sự nghiệp giáo dục theo quy định tại các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ trong các cơ sở giáo dục công lập thời gian qua đã thực hiện kiểm định các trường phổ thông trực thuộc; đánh giá và công nhận chất lượng bệnh viện, cơ sở y tế; kiểm định chất lượng công trình giao thông, đăng kiểm xe cơ giới.

Hiện nay, tỉnh Đồng Tháp có các đơn vị sự nghiệp thực hiện việc kiểm định theo ngành, lĩnh vực gồm có Trung tâm Kiểm định và Bảo dưỡng công trình giao thông và Trung tâm Đăng kiểm phương tiện cơ giới thủy, bộ thuộc Sở Giao thông vận tải, Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng thuộc Sở Xây dựng.

***- Việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập***

Thực hiện việc xếp hạng đối với các cơ sở giáo dục, y tế theo quy định các bộ chuyên ngành; phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập nhằm tiếp tục kiện toàn và tăng cường công tác quản lý đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập; khắc phục sự thiếu tính thống nhất về phân loại, xếp



hạng và nâng hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức sự nghiệp gắn với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, thời gian qua, tỉnh đã thực hiện xếp hạng đơn vị sự nghiệp đối với lĩnh vực y tế, giáo dục theo quy định.

***- Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và tổ chức thực hiện các nội dung khác về trách nhiệm quản lý nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công và đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của địa phương***

Thời gian qua, việc thanh tra, kiểm tra các đơn vị sự nghiệp cung ứng dịch vụ sự nghiệp công được tăng cường thường xuyên góp phần ngăn ngừa, hạn chế các hiện tượng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Ngoài ra, hoạt động thanh tra, kiểm tra trong các đơn vị sự nghiệp công lập cũng giúp phát hiện các chính sách, các quy định và các chương trình, kế hoạch hoạt động của đơn vị không còn phù hợp, không khả thi để báo cáo kịp thời với người đứng đầu có các điều chỉnh, thay đổi nhất là các đơn vị công lập cung ứng các dịch vụ như giáo dục, y tế và các dịch vụ khác...

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Đánh giá chung về kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế**

***- Về ban hành văn bản pháp luật để cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập***

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt các sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để quán triệt, triển khai thực hiện; ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đồng thời đề ra các chủ trương, chính sách về công tác đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông.

Ủy ban nhân dân Tỉnh phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ban hành Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 01/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 28/10/2015 về việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW; Đề án 04-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thí điểm sắp xếp một số tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tỉnh Đồng Tháp đến năm 2021; Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch 89/KH-UBND về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 290/KH-UBND thực hiện giai đoạn 2 tiếp tục rà soát sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức học tập, quán triệt, chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân Tỉnh kịp thời nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế của tỉnh và Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tham mưu Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện.

*\* Tồn tại, hạn chế:*

+ Một số ít cấp ủy, địa phương, lãnh đạo sở, ngành chưa thật sự quan tâm đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động có lúc, có nơi chưa được chú trọng, thường xuyên. Việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Đề án, Kế hoạch của Tỉnh có lúc thiếu sâu sát, chậm đề xuất xử lý những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc...

+ Chưa chuyển Trung tâm Y tế tuyến huyện về thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

+ Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi cơ chế tự chủ tài chính chưa đạt chỉ tiêu đề ra (chỉ đạt 7,82% so với chỉ tiêu 10%).

+ Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục cho cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ việc khi thực hiện tinh giản biên chế chưa mở, có trường hợp cán bộ, công chức muốn nghỉ trước tuổi nhưng bị ràng buộc về tiêu chuẩn, điều kiện nên không thể nghỉ được.

+ Chưa thực hiện được việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.

***- Thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập***

Thực hiện Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 01/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 28/10/2015 về việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW; Đề án 04-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thí điểm sắp xếp một số tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tỉnh Đồng Tháp đến năm 2021; Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch 89/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 290/KH-UBND thực hiện giai đoạn 2 tiếp tục rà soát sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức học tập, quán triệt, chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân Tỉnh kịp thời nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế của tỉnh và Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Sau khi tổng kết 03 năm thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, trên cơ sở Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 01/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Ban

Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 28/10/2015 về việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, Kế hoạch 89/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 290/KH-UBND thực hiện giai đoạn 2 tiếp tục rà soát sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức học tập, quán triệt, chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân Tỉnh kịp thời nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

Các đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp, tổ chức lại, tinh giản đầu mối và biên chế, tăng tính tự chủ, công khai, minh bạch; phát huy được vai trò chủ đạo, nâng cao chất lượng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

*\* Tồn tại, hạn chế:*

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy ở một số ngành, lĩnh vực còn mang tính cơ học, giảm đầu mối trực thuộc nhưng chưa thực sự hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa cao. Việc thực hiện quy trình sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gặp nhiều khó khăn như: Trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phải lấy ý kiến các Bộ, ngành Trung ương có liên quan, tuy nhiên địa phương gửi văn bản xin ý kiến thì Bộ, ngành không có văn bản phản hồi, khi tổng hợp, báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ thì Văn phòng Chính phủ trả lời là chưa có ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan nên chưa đủ cơ sở trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Các sở, ngành đã chủ động trong việc sắp xếp tổ chức, đẩy mạnh tự chủ và đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nhưng kết quả còn chậm, số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi phí hoạt động chưa nhiều. Việc thực hiện xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm.

- Hiện nay, Bộ Chính trị lãnh đạo, chỉ đạo quản lý biên chế trong hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý biên chế theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Việc sử dụng biên chế khối chính quyền địa phương được thực hiện theo số lượng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao (*sau khi có Quyết định giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương*). Theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 116/2020/NĐ-CP quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua số lượng biên chế công chức và viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước thì chỉ mang tính chất hình thức, thủ tục vì Hội đồng nhân dân Tỉnh không thể quyết nghị trái với số lượng biên chế mà Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

## **2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

### **a) Nguyên nhân kết quả đạt được**

- Được sự quan tâm của các cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm chính trị cao, triển khai, quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết.

- Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết được quan tâm, có nhiều đổi mới với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, vận động, thuyết phục được tăng cường, thực hiện thường xuyên, liên tục tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện Nghị quyết. Hầu hết, các nội dung đề ra để thực hiện Nghị quyết đều được triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ, góp phần đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong các đơn vị sự nghiệp công lập được tinh gọn, hiệu quả.

#### **b) Nguyên nhân hạn chế**

- Một số quy định, hướng dẫn của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước để thực hiện một số nội dung của Nghị quyết chưa được ban hành kịp thời, đồng bộ.

- Một ít cấp ủy, địa phương, người đứng đầu chưa thật sự quan tâm sâu sắc, chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị có lúc, có nơi chưa được chú trọng, thường xuyên. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện nghị quyết của Trung ương, Đề án, kế hoạch của tỉnh có lúc thiếu sâu sát, chậm sơ kết, tổng kết, đánh giá, đề xuất xử lý những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc tại địa phương...

- Số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ toàn bộ chi thường xuyên trở lên chưa đạt 10% theo lộ trình là do phần lớn đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (*các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên*) chiếm tỷ lệ 67% số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh nên rất khó đẩy nhanh công tác tự chủ tài chính của các đơn vị.

- Việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần còn khó khăn do nguồn thu của đơn vị sự nghiệp chưa đảm bảo, các đơn vị sự nghiệp còn e ngại cơ chế quản lý mới nên chưa mạnh dạn đăng ký lộ trình cổ phần hóa.

### **3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cá nhân đối với những tồn tại, hạn chế trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, theo đó đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu đơn vị và cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 19.

Kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình đơn vị sự nghiệp công lập điển hình, có cách làm năng động, sáng tạo, hiệu quả; khen thưởng, biểu dương tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; kiểm điểm tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **4. Bài học kinh nghiệm trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập**

- *Thứ nhất*, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, các cấp, các ngành, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- *Thứ hai*, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết.

- *Thứ ba*, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt; kịp thời chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn tư duy: chủ quan, nóng vội, trì trệ, thỏa mãn.

- *Thứ tư*, đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị các cấp phải xuất phát từ thực tiễn, có kế hoạch và lộ trình cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế mỗi đơn vị, địa phương. Trong thực hiện chú ý những yêu cầu về nhiệm vụ chính trị, đảm bảo tính ổn định tương đối, tích cực, phải phát huy dân chủ, dựa vào trí tuệ tập thể, phát huy vai trò quan trọng của người đứng đầu, tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân; phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; phải xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình phù hợp; phân công nhiệm vụ rõ ràng gắn với đề cao trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; tránh chủ quan, nóng vội, cần nhanh chóng thay đổi nếp nghĩ, cách làm không còn phù hợp.

- *Thứ năm*, quan tâm giải quyết chế độ, chính sách phù hợp và làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp bị ảnh hưởng khi sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế.

## **PHẦN II**

### **GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ**

#### **I. NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC TIẾP TỤC ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định; xem việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập là một trong những nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên hàng đầu.

2. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm toàn diện về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, phát huy vai trò giám sát của người dân trong quá trình đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong quá trình đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với cải cách hành chính.

#### **II. ĐỀ XUẤT CÁC NHÓM GIẢI PHÁP**

##### **1. Nhóm giải pháp về thể chế chính sách**

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản pháp luật, cơ sở pháp lý của địa phương đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số

19-NQ/TW gắn với các chủ trương của Đảng có liên quan, nhất là các tiêu chí và điều kiện sắp xếp bộ máy, nhân lực và cơ cấu đội ngũ, chế độ, chính sách.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng đơn vị sự nghiệp công lập, khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, rà soát ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định phù hợp với tình hình thực tế.

## **2. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện**

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục rà soát các nội dung, nhiệm vụ về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế để triển khai thực hiện đạt kết quả, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch... của Trung ương và của tỉnh đã đề ra.

- Rà soát đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, tiêu chí thành lập; quy hoạch mạng lưới,... để tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phù hợp với các quy định của Chính phủ, hướng dẫn của bộ, ngành và điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện có lộ trình thời gian cụ thể, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát; đồng thời, chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện, phân rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kiện toàn, sắp xếp; việc quản lý, sử dụng số lượng người làm việc; việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức; các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và tổ chức thực hiện các nội dung về trách nhiệm quản lý nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công và đơn vị sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục giao quyền tự chủ và nâng mức tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sắp xếp, bố trí số lượng lãnh đạo cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cấp phó phòng (tương đương) thuộc cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định.

## **3. Nhóm giải pháp về nguồn lực**

- Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức, theo chức danh nghề nghiệp làm cơ sở xác định biên chế; quản lý, sử dụng viên chức theo vị trí, việc làm, gắn với việc đánh giá, xếp loại bảo đảm thực chất, hiệu quả; thực hiện tốt việc bố trí, sắp xếp viên chức dôi dư theo kế hoạch, lộ trình.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp, lao động hợp đồng. Phấn đấu đến hết năm 2026, tổng biên chế sự nghiệp giảm tối

thiếu 10% theo quy định, gắn việc sắp xếp tổ chức bộ máy với việc cơ cấu, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức; tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với các đối tượng chịu tác động do sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, gắn trách nhiệm với quyền hạn; tăng cường kiểm tra, giám sát và tự kiểm tra, giám sát về tổ chức bộ máy, biên chế.

### III. KIẾN NGHỊ

Qua giám sát đánh giá kết quả đạt được, những thuận lợi, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức Hội trên địa bàn Tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội kiến nghị như sau:

#### 1. Đối với Ban Tổ chức Trung ương

- Đề nghị sớm có hướng dẫn cụ thể về việc quản lý, sử dụng biên chế đối với các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương để làm cơ sở cấp, hỗ trợ kinh phí cho các Hội hoạt động bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Xem xét lại tỷ lệ % đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (*đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên*) theo hướng không áp dụng tỷ lệ này đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo (*gồm các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông*) vì đa số các trường do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên chiếm tỷ lệ lớn (*67% số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập của Tỉnh*). **Lý do:** đa số các trường có mức thu học phí thấp và theo định hướng thời gian tới sẽ miễn giảm học phí cấp học mầm non, trung học cơ sở... Do đó, nếu tỷ lệ 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính được tính chung cho tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập, thì sẽ rất khó thực hiện đạt chỉ tiêu.

- Về lộ trình giảm 10% biên chế sự nghiệp đến năm 2026, kiến nghị Trung ương không tính thực hiện lộ trình giảm biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực giáo dục và sự nghiệp y tế để đảm bảo số lượng viên chức y tế/giường bệnh, giáo viên/lớp theo quy định.

- Về biên chế Hội: Theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị và Quyết định số 78-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế cho tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2026 (khối chính quyền địa phương) là **27.990** biên chế (*2.240 biên chế công chức, giảm 5% biên chế công chức so với thời điểm năm 2021 (2.358 biên chế), 25.750 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, giảm 10% biên chế viên chức so với thời điểm năm 2021 (28.611)*) nhưng lại bao gồm cả biên chế các Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương là chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương (*vì địa phương đã tách biên chế Hội ra khỏi tổng biên chế công chức, viên chức của địa phương từ năm 2017*) nên địa phương khó cân đối biên chế để giao cho các Hội. Kiến nghị Ban Tổ chức Trung ương có hướng dẫn cụ thể về việc quản lý, sử dụng biên chế đối với các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương (*cụ thể biên chế giao cho các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương được lấy từ nguồn biên chế trung ương hay của địa phương*).

#### 2. Đối với Chính phủ

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, theo hướng phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập, giải thể, tổ chức lại, đổi tên các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Đề nghị điều chỉnh Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 116/2020/NĐ-CP theo hướng giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng biên chế khối chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện) theo số lượng biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao, không phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hoặc phê duyệt. Giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên mà không cần phải xin ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ.

### **3. Đối với Thủ tướng Chính phủ**

- Đề nghị điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền, theo đó quy định cho phép các địa phương được thành lập một Ban quản lý cửa khẩu chung cho các cửa khẩu trên cùng một địa bàn cấp tỉnh để thực hiện tinh gọn bộ máy theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW, đồng thời, xem xét, cho địa phương được thành lập Ban Quản lý cửa khẩu trực thuộc Ban Quản lý khu kinh tế (*hoặc Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu*) thay vì là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Xem xét, chấp thuận cho tỉnh Đồng Tháp thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong giai đoạn 2024-2025 như sau:

(1) Chưa thực hiện chuyển đổi Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm Đồng Tháp thành công ty cổ phần trong giai đoạn đến năm 2025 như ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(2) Tạm thời chưa đưa Trung tâm Kiểm định và Bảo dưỡng công trình giao thông vào danh sách chuyển thành cổ phần trong giai đoạn đến năm 2025, chờ Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương như ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(3) Tạm dừng hình thức chuyển đổi thành công ty cổ phần đối với Trung tâm Quy hoạch Đô thị và nông thôn do ước không còn vốn nhà nước, để lựa chọn hình thức sắp xếp khác theo quy định của pháp luật trong giai đoạn 2024-2025.

(4) Cho phép tỉnh Đồng Tháp thực hiện củng cố, khắc phục các khó khăn, vướng mắc của 05 Đơn vị (Ban Quản lý chợ Sa Đéc, Ban Quản lý công trình đô thị thành phố Sa Đéc, Ban Quản lý chợ thành phố Cao Lãnh, Ban Quản lý công trình Công cộng thành phố Cao Lãnh, Phà Đồng Tháp) trong giai đoạn 2024-2025, xin chuyển sang giai đoạn 2026-2030 để thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần.

(5) Phê duyệt chuyển đổi Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp kỹ thuật giao thông Đồng Tháp thành công ty cổ phần giai đoạn 2024-2025.

### **4. Đối với Bộ Nội vụ**

Do phải thực hiện giảm biên chế công chức hành chính theo lộ trình của Trung ương, nên rất khó hoặc không thể bố trí biên chế công chức hành chính trong các đơn vị sự nghiệp vẫn còn một số chức năng quản lý nhà nước, như: Văn phòng Ban An toàn giao thông; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Cảng vụ đường thủy nội địa. Tổng số 129 biên chế.



Do đó, đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, trình Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế trình Chính phủ điều chuyển 129 biên chế sự nghiệp hiện đang bố trí tại các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại tỉnh Đồng Tháp thành biên chế công chức hành chính tại Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc sử dụng số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

### **5. Đối với các Bộ, ngành Trung ương**

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, đề nghị các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hạn chế ban hành các văn bản chỉ đạo ổn định tổ chức trong hệ thống ngành, lĩnh vực *(nhất là các đơn vị sự nghiệp ở địa phương)* để các địa phương chủ động trong sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

- Sớm ban hành các Thông tư quy định Hội đồng quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở để địa phương bổ nhiệm, quy định quy chế làm việc của Hội đồng quản lý tại đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tham mưu Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành danh mục dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và ban hành Thông tư hướng dẫn định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thường trực Ủy ban Pháp luật;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT.HĐND; UBND; BTT.UBMTTQ Tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CTQH.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU  
QUỐC HỘI TỈNH ĐỒNG THÁP  
Trần Văn Sáu**